

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 143/2024/HS-ST
Ngày 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Từ Thị Ngọc Duyên;
- Ông Lê Văn Đặng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1985, tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: Số 684 MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở trước khi bị bắt: Nhà trọ SC, đường lộ 3, khu phố 3, phường MP, thị xã BC (nay là thành phố BC), tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1961; bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sin 1979, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bến Cát từ ngày 03/3/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S là đối tượng sử dụng ma túy đá (loại Methamphetamine). Nguồn ma túy có để sử dụng là Song mua của đối tượng tên Hoàng (không rõ lai lịch).

Khoảng 02 giờ ngày 03/3/2024, Trần Văn S sử dụng điện thoại di động hiệu Redmi note 9 Pro, màu xanh, không gắn sim số gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Hoàng hỏi mua thiếu 1.000.000 đồng ma túy đá. Hoàng đồng ý và hẹn Song đến khu vực khu công nghiệp Mỹ Phước 3 thuộc phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để lấy ma túy. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Song thuê xe mô tô đi đến một con hẻm (không rõ địa chỉ) thuộc phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát theo chỉ dẫn của Hoàng thì gặp 01 người thanh niên đến đưa cho Song 01 túi nylon có quai cầm màu trắng. Sau đó, Song thuê xe mô tô đi về kiot số 03B, nhà trọ SC, đường lộ 3 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát nơi Song thuê ở. Về đến nơi, Song mở túi nylon ra thì thấy bên trong có 06 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá, Song đem số ma túy này cất vào trong hộp nhựa màu hồng dùng để đựng khăn giấy để trên gác của phòng kiốt rồi nằm ngủ.

Khoảng 14 giờ ngày 03/3/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an phường Mỹ Phước kiểm tra hành chính kiot số 03B, nhà trọ SC thì phát hiện Trần Văn S đang ngủ trong phòng và có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Lực lượng công an tiến hành khám xét khẩn cấp kiot số 03B thì phát hiện trong hộp nhựa màu hồng tại phòng trọ của Trần Văn S có 06 (sáu) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, đã lập biên bản ghi nhận nội dung sự việc.

Vật chứng thu giữ:

- 06 (sáu) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng.;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 01 điện thoại di động hiệu Redmi note 9 Pro, màu xanh, không gắn sim số, bị nứt bề phía sau lưng và màn hình.

Theo Kết luận giám định số 1215 ngày 07/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (bị thu giữ) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng $M = 0,4546$ gam. Mẫu vật sau khi giám định hoàn lại: $M = 0,4026$ gam.

Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát (nay là thành phố Bến Cát), Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 156/CT-VKSBC ngày 12/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo

trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ghi số 1215/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký Trần Văn S (người chứng kiến), chữ ký Bùi Trung Chánh (Cán bộ nhận mẫu), chữ ký Nguyễn Ngọc Diệp (Cán bộ trả mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong: M=0,4026 gam và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi note 9 Pro, màu xanh, không gắn sim số, bị nứt bể phía sau lưng và màn hình.

Bị cáo thống nhất với lời luận tội của Viện kiểm sát, không phát biểu ý kiến tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát (nay là thành phố Bến Cát), tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn S tại phiên tòa phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính, Biên bản khám xét ngày 03/3/2024, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/3/2024, tại kiot số 03B, nhà trọ Suối Con, đường Lộ 3 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, tỉnh Bình Dương, lực lượng công an kiểm tra, khám xét phát hiện Trần Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,4546 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy bị cấm sản xuất, sử dụng, tàng trữ, vận chuyển và mua bán ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2012 của Chính phủ.

Hành vi cất giấu 0,4546 gam ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo Song đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 156/CT-VKSBC ngày 12/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn S với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ thiếu ý thức, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về vật chứng:

Kết quả điều tra xác định khối lượng ma túy (Methamphetamine) thu được là 0,4546 gam, sau giám định còn lại 0,4026 gam. Cơ quan giám định niêm phong, hoàn trả Cơ quan điều tra. Do đó cần tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại.

Đối với vật chứng là 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi note 9 Pro, màu xanh, không gắn sim số thu giữ của bị cáo Trần Văn S. Xét thấy đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện việc mua trái phép chất ma túy nên cần tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Đối với người tên Hoàng (không rõ lai lịch) bán ma túy cho Trần Văn S, do chưa xác định được danh tính nên chưa có căn cứ xử lý. Đề nghị Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư được niêm phong ghi số 1215/PC09 có chữ ký Trần Văn S (người chứng kiến), Bùi Trung Chánh (bên nhận) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi note 9 Pro, màu xanh, không gắn sim số, bị nứt bể phía sau lưng và màn hình (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

Vật chứng đã được Công an thành phố Bến Cát giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/6/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huỳnh